

Số: 1797 /TCT-CS
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Thanh tra Chính Phủ

(Đoàn thanh tra theo Quyết định số 2503/QĐ-TTCT
ngày 15/10/2014)

Ngày 20/4/2015, Tổng cục Thuế nhận được văn thư đề ngày 16/4/2015 của Đoàn thanh tra Chính Phủ theo Quyết định số 2503/QĐ-TTCT ngày 15/10/2014 đề nghị hướng dẫn về trích lập dự phòng nợ khó đòi đối với trường hợp của Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (MST: 0302177966). Về vấn đề này, sau khi lấy ý kiến các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính quy định:

“3. Dự phòng nợ phải thu khó đòi: là dự phòng phần giá trị bị tổn thất của các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, nợ phải thu chưa quá hạn nhưng có thể không đòi được do khách nợ không có khả năng thanh toán”.

- Tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính quy định điều kiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

“1. Điều kiện: là các khoản nợ phải thu khó đòi đảm bảo các điều kiện sau:

- Khoản nợ phải có chứng từ gốc, có đối chiếu xác nhận của khách nợ về số tiền còn nợ, bao gồm: hợp đồng kinh tế, khế ước vay nợ, bản thanh lý hợp đồng, cam kết nợ, đối chiếu công nợ và các chứng từ khác.

Các khoản không đủ căn cứ xác định là nợ phải thu theo quy định này phải xử lý như một khoản tổn thất.

- Có đủ căn cứ xác định là khoản nợ phải thu khó đòi:

+ Nợ phải thu đã quá hạn thanh toán ghi trên hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ hoặc các cam kết nợ khác.

+ Nợ phải thu chưa đến thời hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế (các công ty, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, tổ chức tín dụng...) đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể; người nợ mất tích, bỏ trốn, đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án hoặc đã chết”.

- Tại điểm 2.17 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính quy định khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như sau:

“2.17. Trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự

phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp không theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng".

Căn cứ theo các quy định nêu trên và theo nội dung nêu tại văn thư đề ngày 16/4/2015 của Đoàn thanh tra Chính Phủ nêu trên thì năm 2013 Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam có thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu tiền cổ tức (doanh nghiệp đã hạch toán phải thu tiền cổ tức từ các doanh nghiệp khác tại thời điểm có thông báo chia tiền cổ tức nhưng thực tế chưa nhận được tiền do doanh nghiệp chia cổ tức gặp khó khăn về tài chính) là chưa phù hợp với quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC, do đó Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam không được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 123/2012/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Đoàn thanh tra Chính Phủ được biết./.

Nơi nhận: *AS*

- Như trên;
- Phó TCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục thuế TP.HCM;
- Cục TCDN - BTC;
- Vụ CST - BTC;
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT; CS (4b).₄₂

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



[Handwritten signature]
Nguyễn Quý Trung

2350